

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3809** /TCT-CS
V/v: chính sách thu tiền sử dụng đất.

Hà Nội, ngày **05** tháng **9** năm 2014

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn;
- Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Phong Tân An.
(Đ/c: Thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn)

Trả lời Công văn số 821/CT-THNVDT ngày 07/07/2014 của Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn và Công văn số 09/TPTA – DA ngày 05/08/2014 của Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Phong Tân An về chính sách thu tiền sử dụng đất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn quy định:

- Tại khoản 1 Điều 5 quy định:

“1. Nhà đầu tư có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư nếu được Nhà nước giao đất thì được miễn tiền sử dụng đất đối với dự án đầu tư đó”

- Tại khoản 1 Điều 8 quy định:

“1. Nhà đầu tư có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư nằm trong quy hoạch của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt được miễn nộp tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo quy định tại Nghị định này”

- Tại khoản 1 Điều 20 quy định:

“1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/02/2014”

Căn cứ các quy định nêu trên, việc miễn tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ chỉ xem xét đối với trường hợp nhà đầu tư được Nhà nước giao đất và có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi.

Theo đó, trường hợp Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Phong Tân An được Nhà nước cho thuê đất và chuyển đổi mục đích để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất miến dong theo Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND tỉnh Bắc Kạn. Doanh nghiệp được UBND tỉnh Bắc Kạn cho phép chuyển đổi hình thức sử dụng đất từ thuê đất trả tiền thuê đất hàng

năm sang giao đất có thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 23/04/2014 thì Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Phong Tân An không thuộc đối tượng được miễn tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế được biết./. *đ*

Nơi nhận: *đ*

- Như trên;
- Vụ CST, Cục QLCS – BTC;
- Vụ PC-TCT (01b);
- Lưu: VT, CS (03b).*g*

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn